

Ảnh sáng

FITZ S1 P

Giày b#o h# S1P thoáng khí, nh# và th#p

Fitz là một trong những loại giày bảo hộ thoáng khí nhất trên thị trường, được thiết kế đặc biệt để đảm bảo sự thoải mái lâu dài trong điều kiện làm việc nóng bức. Mặt trên thoáng khí hút ẩm và tạo hiệu ứng làm mát cho đôi chân của bạn, đồng thời thiết kế nhẹ và đệm chân bằng bọt SJ có thể tháo rời cũng làm tăng thêm sự thoải mái. Ngoài ra, Fitz đáp ứng tất cả các yêu cầu an toàn của S1P. Với các tính năng như mũi giày và đế giữa bằng thép và đế ngoài chống trơn trượt, dầu và nhiên liệu cho phép bạn làm việc hoàn toàn an toàn.

Những vật liệu cao cấp hơn	hàng dệt kim
lớp lót bên trong	Lưới thép
giường để chân	đế xốp SJ
đế giữa	Thép
đế ngoài	PU
Đứng đầu	Thép
Loại	S1 P / chống tĩnh điện, SRC
Phạm vi kích thước	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
trọng lượng thép	0.605 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011



BLK



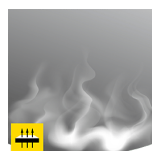
115



GRY



NAV



hàng đ#u thoáng khí

Tăng độ ẩm và kiểm soát nhiệt độ để mang lại cảm giác thoải mái khi mặc lâu hơn.



SRC

Để chống trượt là một trong những tính năng quan trọng nhất của giày an toàn và giày bảo hộ lao động. Để chống trượt SRC vượt qua cả bài kiểm tra trượt SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gôm.



mũi thép

Giá đỡ bằng kim loại chắc chắn để bảo vệ chân người đeo khỏi các vật thể lăn hoặc rơi.



SJ#T

Tấm lót chân chống tĩnh điện thoải mái có thể tháo rời đảm bảo vừa vặn, dẫn hướng và hấp thụ sốc tối ưu ở gót chân và bàn chân trước. Thoáng khí và hút ẩm.



đ# gi#u b#ng thép

Đế giữa bằng thép chống đâm thủng được làm bằng thép không gỉ hoặc thép phủ và ngăn các vật sắc nhọn xâm nhập từ đế ngoài.

Công nghiệp:
lĩnh vực ô tô, Xây dựng, hậu cần, Ngành công nghiệp

Môi trường:
môi trường khô

Các hướng dẫn bảo trì:
Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

Số miêu tả		Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
Nhúng vật liệu cao cấp	hàng dệt kim			
	Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	37	? 0.8
	Top: hệ số hơi nước	mg/cm2	88	? 15
Lớp lót bên trong	Lõi thép			
	Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	54	? 2
	lót: hệ số hơi nước	mg/cm2	288	? 20
giếng chân	đệm xẹp SJ			
	Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
đế ngoài	PU			
	Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	91	? 150
	Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: gót chân	ma sát	0.47	? 0.28
	Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: Phẳng	ma sát	0.51	? 0.32
	Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: gót chân	ma sát	0.20	? 0.13
	Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: phẳng	ma sát	0.24	? 0.18
	Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	408	0.1 - 1000
	Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
	Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	29	? 20
Đế gót	Thép			
	Nắp mũi chống va đập (độ hõ sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
	Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
	Nắp mũi chống va đập (độ hõ sau khi va chạm 200J)	mm	17.5	? 14
	Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	19	? 14

Kích thước thép:

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.